TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM DƯƠNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 28 tháng 7 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Đình La
- Bà Hoàng Thị Hanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Lăng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mậu Lâm, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày 14/8/1993, tại xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy L và bà Phùng Thị S; vợ là Phùng Thị B và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Văn H, sinh ngày 08/9/1992, tại xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phùng Thị Th; vợ là Tô Thị Th1, và 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019;

Tiền án: 01: Bản số 24/2018/HS-PT ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn H 05 tháng 01 ngày tù và phạt bổ sung 5.000.000đồng về tội đánh bạc.

Tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phùng Thị L, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn kiếm thêm thu nhập cho bản thân bằng cách không hợp pháp nên từ đầu tháng 8/2018 đến đầu tháng 11/2018, L đã nhiều lần mua bán số lô, số đề trái phép với nhiều người bằng hình thức nhắn tin qua tin nhắn sim điện thoại (tin nhắn SMS), tin nhắn ứng dụng Zalo, cụ thể: L thỏa thuận, thống nhất từ trước với khách mua số lô, số đề về việc mua bán số lô, số đề qua từng loại tin nhắn tới số điện thoại cá nhân của L là 0974.766.234, Zalo cá nhân đăng ký theo số điện thoại này là "Sẽ Có Màu Hồng" và lưu trữ số điện thoại của khách để tiện mua bán số lô, số đề. L thỏa thuận với người mua số lô, số đề về giá tiền mua số lô là 23.000đồng/01 điểm, tiền mua số đề là 70.000đồng/1.000đồng. Khi khách muốn mua số lô, số đề thì gửi tin nhắn thể hiện các số lô, số đề cùng mức mua tương ứng đến, L đồng ý bán các số lô, số đề cùng mức mua đó cho khách bằng cách nhắn tin trả lời "Ok", khi này việc mua bán số lô, số đề đã thành công. L và khách sẽ căn cứ vào kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc cùng ngày để đối chiếu thắng, thua. Trong đó, kết quả đề được tính là 02 số cuối của giải đặc biệt, kết quả ba càng được tính là 03 số cuối của giải đặc biệt, kết quả lô được tính là 02 số cuối của tất cả các giải, lô xiên là phải trúng tất cả các số lô trong bộ xiên đó. Nếu khách trúng đề thì L phải trả cho khách số tiền gấp 70 lần giá trị tiền mua số đề đó, khách trúng ba càng thì L phải trả cho khách số tiền gấp 400 lần giá trị tiền mua số ba càng đó, khách trúng lô thì L phải trả cho khách 80.000đồng/01 điểm lô/01 lần trúng. Sau khi đối chiếu, L sẽ tính toán, đối trừ tiền thắng thua và nhắn tin cho khách về số tiền hai bên nợ nhau. Việc thanh toán giữa L và khách mua số lô, số đề được thực hiện vào những ngày sau đó.

Ngày 03/11/2018, tổ công tác Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành xác minh thông tin của quần chúng nhân dân về việc tại nơi ở của L có hoạt động mua, bán số lô, số đề. Kết quả L khai nhận bản thân có hoạt động bán số lô, số đề trái phép và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc chiếc điện thoại di động cá nhân được L sử dụng để giao dịch mua bán số lô, số đề với khách. Cơ quan điều tra đã xác minh mở rộng, tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Viện khoa học hình sự Bộ Công an khôi phục, trích xuất dữ liệu điện tử lưu trữ trong điện thoại di động đã tạm giữ của L và các đối tượng có liên quan. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, cơ quan điều tra xác định L đã bán số lô, số đề cho nhiều người, gồm có: Phùng Văn Th, sinh năm 1987; Phùng Văn Đ, sinh năm 1980 đều có nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; Phan Văn V, sinh năm 1984, nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; Phùng Văn Nh, sinh năm 1994, Nguyễn Văn T1, sinh năm 1988; Phùng Văn K, sinh năm 1964; Nguyễn Văn T2, sinh năm 1993; Nguyễn

Văn H, sinh năm 1992 đều có nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã xét xử tại Bản án số 07/2023/HS-ST ngày 16/01/2023 đối với Phùng Thị L, về tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Phùng Văn Th, Phan Văn V và Phùng Văn Nh về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Bản án đã có hiệu lực pháp luật; đối với Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; Phùng Văn Đ và Phùng Văn K đánh bạc với Phùng Thị L với số tiền dưới 5.000.000đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" và đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 và Nguyễn Văn H, sau khi bị khởi tố đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định truy nã và tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can. Ngày 25/03/2023, Nguyễn Văn H đến Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đầu thú; ngày 12/4/2023, Nguyễn Văn T đã đến Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đầu thú về hành vi phạm tội của mình và các đồng phạm khác. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã phục hồi điều tra vụ án hình sự, phục hồi điều tra bị can đối với Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H để tiếp tục điều tra theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, xác định Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với Phùng Thị L như sau:

Nguyễn Văn T sử dụng số điện thoại cá nhân là 0983.181.070 và 0396.452.882 gửi tin nhắn SMS đến số điện thoại của L là 0974.766.234 để giao dịch mua bán số lô, số đề trong tổng cộng 23 ngày (từ ngày 07/8/2018 đến ngày 02/11/2018), trong đó: 06 ngày L và T đánh bạc với nhau với số tiền đánh bạc từ đủ 5.000.000đồng trở lên (ngày 16/9/2018 là 7.360.000đồng; ngày 12/10/2018 là 5.500.000đồng; ngày 16/10/2018 là 7.600.000đồng; ngày 23/10/2018 là 5.160.000đồng; ngày 30/10/2018 là 7.800.000đồng; ngày 31/10/2018 là 5.160.000đồng), đều chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự; 17 ngày còn lại L và T đánh bạc với nhau với số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đồng, đều đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính. L và T chưa thanh toán tiền cho nhau đối với tất cả các lần mua bán số lô, số đề nêu trên, cụ thể:

STT	Thời gian, SĐT T sử dụng	Số lô, số đề mua, bán	Số tiền cá cược	Đối chiếu số lô, số đề trúng cược	Số tiền trúng lô, đề	Tổng số tiền đánh bạc trong ngày
1	07/8/2018 0396.452.882	Lô 47, 74, 67, 76, 97, 79 mỗi số 5 điểm Đề 71 giá 110.000đ	800.000đ	Lô 67=01 lần Lô 97=01 lần Lô 79=01 lần	1.200.000đ	2.000.000đ

2	08/8/2018 0396.452.882	Lô 35, 53, 94, 59 mỗi số 5 điểm	460.000đ	Lô 35=01 lần Lô 59=01 lần	800.000đ	1.260.000đ
3	09/8/2018 0396.452.882	Lô 69, 57, 08, 26, 62, 36 mỗi số 5 điểm Đề 01, 10, 05, 50, 04, 40 mỗi số 10.000đ	750.000đ	Lô 69=02 lần Lô 57=01 lần	1.200.000đ	1.950.000đ
4	16/8/2018 0396.452.882	Lô 16, 61, 36, 62, 09, 19, 91, 27, 78, 18 mỗi số 5 điểm	1.150.000đ	Lô 61 =01 lần	400.000đ	1.550.000đ
5	17/8/2018 0396.452.882	Lô 38, 17, 71, 68, 86, 46, 98, 37, 62, 77 mỗi số 5 điểm	1.150.000đ	Lô 38=01 lần Lô 68=01 lần Lô 46=01 lần Lô 62=02 lần	2.000.000đ	3.150.000đ
6	18/8/2018 0396.452.882	Lô 61, 26, 84, 89 mỗi số 10 điểm	920.000đ	Lô 89=01 lần	800.000đ	1.720.000đ
7	19/8/2018 0396.452.882	Lô 54, 45, 12, 21, 56, 65 mỗi số 5 điểm	690.000đ	Lô 21=01 lần Lô 65=02 lần	1.200.000đ	1.890.000đ
8	16/9/2018 0396.452.882	Lô 72 là 10 điểm Đề 12, 13, 34 mỗi số 10.000đ Lô 92, 29 mỗi số 20 điểm Lô 86, 68, 89, 23, 82, 27 mỗi số 10 điểm	2.560.000đ	Lô 72= 01 lần Lô 29=01 lần Lô 23=01 lần Lô 82=01 lần Lô 27=01 lần	4.800.000đ	**7.360.000đ**
9	10/10/2018 0396.452.882	Lô 12, 21, 34, 43, 63, 93, 56, 65, 32, 26 mỗi số 5 điểm	1.150.000đ	Lô 12=01 lần Lô 43=01 lần Lô 65=01 lần	1.200.000đ	2.350.000đ
10	11/10/2018 0396.452.882	Lô 34, 43, 28, 35, 53, 99, 94, 95, 55, 73 mỗi số 5 điểm	1.150.000đ	Lô 43=01 lần	400.000đ	1.550.000đ
11	12/10/2018 0396.452.882	Lô 64 là 50 điểm Lô 21, 50 mỗi số 15 điểm Lô 69 là 20 điểm	2.300.000đ	Lô 69=02 lần	3.200.000đ	**5.500.000đ**
12	13/10/2018 0396.452.882	Lô 86, 65, 50 mỗi số 20 điểm Lô 07, 42, 54, 95 mỗi số 10 điểm	2.300.000đ	Lô 07=01 lần Lô 42=01 lần	1.600.000đ	3.900.000đ
13	14/10/2018 0396.452.882	Lô 15, 51 mỗi số 10 điểm	460.000đ	Lô 51 =01 lần	800.000đ	1.260.000đ

14	16/10/2018 0396.452.882	Lô 44 là 50 điểm Lô 76, 74, 66, 45, 63 mỗi số 10 điểm Đề 36, 63 mỗi số giá 250.000đ	2.800.000đ	Lô 44=01 lần Lô 76=01 lần	4.800.000đ	**7.600.000đ**
15	17/10/2018 0396.452.882	Lô 13, 31, 43, 47, 74, 51, 81, 65, 77, 24 mỗi số 10 điểm	2.300.000đ	Không		2.300.000đ
16	21/10/2018 0396.452.882	Lô 37, 73, 68, 86, 46, 70, 13, 12, 80, 42, 76, 66 mỗi số 10 điểm	Không đồng ý mua bán			
17	23/10/2018 0396.452.882	Lô 35, 28, 82, 48, 58, 68, 86, 32, 57, 67, 19, 91 mỗi số 10 điểm	2.760.000đ	Lô 35=01 lần Lô 68=01 lần Lô 32=01 lần	2.400.000đ	**5.160.000đ**
18	24/10/2018 0396.452.882	Lô 17, 71, 01, 25, 51, 45, 34, 60, 09, 90, 82, 37 mỗi số 10 điểm	Không đồng ý mua bán			
19	27/10/2018 0396.452.882	Lô 37, 73, 67 mỗi số 20 điểm Lô 26, 55,33,95,48, 84 mỗi số 10 điểm	2.760.000đ	Lô 55=01 lần	800.000đ	3.560.000đ
20	28/10/2018 0396.452.882	Lô 34, 35, 53 mỗi số 20 điểm Lô 94, 67, 92, 14, 85 mỗi số 10 điểm	2.530.000đ	Lô 94=01 lần Lô 85=01 lần	1.600.000đ	4.130.000đ
21	29/10/2018 0983.181.070	Lô 32, 68, 86, 36, 63, 98, 55, 33, 40, 35 mỗi số 10 điểm	2.300.000đ	Lô 98=01 lần Lô 40=01 lần	1.600.000đ	3.900.000đ
22	30/10/2018 0983.181.070	Lô 37, 73, 47, 74, 40, 88, 06, 60, 07, 70 mỗi số 20 điểm	4.600.000đ	Lô 73=01 lần Lô 07=01 lần	3.200.000đ	**7.800.000đ**
23	31/10/2018 0983.181.070	Lô 32, 23, 47, 74, 49, 94, 91, 07, 48, 85, 44, 14 mỗi số 10 điểm	2.760.000đ	Lô 23=02 lần Lô 94=01 lần	2.400.000đ	**5.160.000đ**
24	01/11/2018 0396.452.882	Lô 67, 76, 68, 13, 39, 93, 35, 53, 95, 73, 09, 07 mỗi số 10 điểm Đề 62, 63, 64, 40, 55 mỗi số 20.000đ	2.860.000đ	Lô 93=01 lần Lô 09=01 lần	1.600.000đ	4.460.000đ

25	02/11/2018 0396.452.882	Lô 09, 90, 58, 85, 18, 27, 72, 39, 93, 67 mỗi số 10 điểm	2.300.000đ	Lô 18=01 lần	800.000đ	3.100.000đ

H sử dụng số điện thoại cá nhân là 0393.828.684 gửi tin nhắn SMS đến số điện thoại của L là 0974.766.234 để giao dịch mua bán số lô, số đề trong tổng cộng 05 ngày, đều với số tiền dưới 5.000.000đồng. Tuy nhiên, H có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xoá án tích nay lại thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000đồng nên hành vi của H đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tại Bản án số 24/HSPT ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã xử phạt đối với H 05 tháng 01 ngày tù, phạt tiền 5.000.000đồng về tội "Đánh bạc". Tại thời điểm ngày 11/10/2018, H mua số lô, số đề của L thì H chưa được xóa án tích theo quy định và các lần H đánh bạc với L chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự. L và H chưa thanh tiền cho nhau đối với tất cả các lần mua bán số lô, số đề nêu trên. Cụ thể:

STT	Thời gian	Số lô, số đề mua, bán	Số tiền cá cược	Đối chiếu số lô, số đề trúng cược	Số tiền trúng lô, đề	Tổng số tiền đánh bạc trong ngày
1	11/10/2018	Lô 89, 46 mỗi số 20 điểm	920.000đ	Lô 89=01 lần	1.600.000đ	2.520.000đ
2	27/10/2018	Lô 40 là 10 điểm	230.000đ	Không		230.000đ
3	28/10/2018	Lô 94 là 10 điểm	230.000đ	Lô 94=01 lần	800.000đ	1.030.000đ
4	01/11/2018	Lô 65, 56, 63, 36 mỗi số 5 điểm Đề 65, 56, 63, 36 mỗi số 10.000đ	500.000đ	Lô 56=01 lần Lô 63=01 lần	800.000đ	1.300.000đ
5	02/11/2018	Lô 36 là 05 điểm	115.000đ	Không		115.000đ

Tất cả những lần bán số lô, số đề nêu trên, L khai nhận đều chuyển lại bảng lô, đề cho Đặng Thị O, sinh năm 1961, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc để hưởng tiền chênh lệch. Tuy nhiên, quá trình điều tra Đặng Thị O không thừa nhận, các tài liệu chứng cứ đã thu thập được chưa đủ căn cứ chứng minh Đặng Thị O có hành vi mua, bán, nhận bảng lô, đề từ L hay ai khác. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số Imei: 357908043874174, bên trong lắp 01 thẻ sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, số Imei: 359279066011146, bên trong lắp 01 thẻ sim của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vieltel V6311, màu xanh đen, số Imei 1: 358093060388769, Imei 2: 358093060388777, bên trong có lắp 01 thẻ sim của Nguyễn Văn H.

Đối với vấn đề tịch thu các khoản tiền có liên quan trong vụ án: Quá trình điều tra xác định các bị cáo phải nộp lại số tiền như sau: Nguyễn Văn T 43.810.000đồng; Nguyễn Văn H 1.995.000đồng, xác nhận H đã nộp 115.000đồng, còn Nguyễn Văn T chưa nộp lại khoản tiền nào.

Đối với những vật chứng khác trong vụ án đã được xử lý tại Bản án số 07/2023/HS-ST ngày 16/01/2023 của Toà án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phùng Thị L đã khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSTD ngày 13/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc"; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; bị cáo Nguyễn Văn H từ 07 tháng đến 10 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án; về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 phạt Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo 10.000.000đồng đến 12.000.000đồng; về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số Imei: 357908043874174, bên trong lắp 01 thẻ sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, số Imei: 359279066011146, bên trong lắp 01 thẻ sim của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vieltel V6311, màu xanh đen, số Imei 1: 358093060388769, Imei 2: 358093060388777, bên trong có lắp 01 thẻ sim của Nguyễn Văn H. Thu hồi tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H sử dụng mua bán số lô, số đề gồm: Nguyễn Văn T 43.810.000đồng; Nguyễn Văn H 1.995.000đồng. Xác nhận Nguyễn Văn H đã nộp 115.000đồng.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H không bào chữa, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện

Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ chứng cứ khách quan để kết luận: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 8 năm 2018 đến đầu tháng 11 năm 2018, Phùng Thị L đã có hành vi lôi kéo, tổ chức cho nhiều người đánh bạc với L bằng hình thức mua, bán số lô, số đề trong tổng cộng 49 ngày, trong đó có 22 ngày số tiền L sử dụng để đánh bạc từ đủ 5.000.000đồng trở lên. Ngày 16/01/2023, Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã xét xử đối với L về tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Phùng Văn Thanh, Phan Văn Vui và Phùng Văn Nhất về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản án đã có hiệu lực pháp luật. Do Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định truy nã. Ngày 25/03/2023, Nguyễn Văn H đến Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đầu thú. Ngày 12/4/2023, Nguyễn Văn T đến Công an huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đầu thú. Quá trình điều tra, xác định Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề với Phùng Thị L như sau:

Nguyễn Văn T đánh bạc với L tổng cộng 23 ngày (từ ngày 07/8/2018 đến ngày 02/11/2018), trong đó có 06 ngày T đánh bạc với số tiền từ đủ 5.000.000đồng trở lên (ngày 16/9/2018 là 7.360.000đồng; ngày 12/10/2018 là 5.500.000đồng; ngày 16/10/2018 là 7.600.000đồng; ngày 23/10/2018 là 5.160.000đồng; ngày 30/10/2018 là 7.800.000đồng; ngày 31/10/2018 là 5.160.000đồng); 17 ngày T đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000đồng, đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính. L và T chưa thanh tiền cho nhau đối với tất cả các lần mua bán số lô, số đề nêu trên.

Nguyễn Văn H đánh bạc với L tổng cộng 05 ngày (từ ngày 11/10/2018 đến ngày 02/11/2018), đều với số tiền dưới 5.000.000đồng. H có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xoá án tích nay lại thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000đồng nên hành vi của Nguyễn Văn H đã có đủ các yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại Bản án số 24/2018/HS-PT ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã xử phạt đối với Nguyễn Văn H 05 tháng 01

ngày tù, phạt tiền 5.000.000đồng về tội "Đánh bạc", chưa được xóa án tích và các lần H đánh bạc với L chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự nên H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc". L và H chưa thanh tiền cho nhau đối với tất cả các lần mua bán số lô, số đề nêu trên.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H đã phạm vào tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 231 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 231 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 5.000.000đồng nhưng đã bị… kết án về tội này …, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Trong vụ án này, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H là người trực tiếp thực hiện tội phạm tích cực nên cần phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; sau khi bỏ trốn các bị cáo đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, có như vậy cũng mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, các bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 100.000.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo để phạt bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo 10.000.000đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[5]. Về xử lý vật chứng và các khoản tiền có liên quan trong vụ án:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số Imei: 357908043874174, bên trong lắp 01 thẻ sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, số Imei: 359279066011146, bên trong lắp 01 thẻ sim của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vieltel V6311, màu xanh đen, số Imei 1: 358093060388769, Imei 2: 358093060388777, bên trong có lắp 01

thẻ sim của Nguyễn Văn H. Quá trình điều tra xác định là công cụ được Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H sử dụng nhắn tin trao đổi việc mua bán số lô, số đề với Phùng Thị L nên cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Đối với vấn đề tịch thu các khoản tiền có liên quan trong vụ án: Quá trình điều tra xác định các bị cáo phải nộp lại số tiền như sau: Nguyễn Văn T 43.810.000đồng; Nguyễn Văn H 1.995.000đồng, xác nhận H đã nộp 115.000đồng, còn Nguyễn Văn T chưa nộp lại khoản tiền nào.

Đối với những vật chứng khác trong vụ án đã được xử lý tại Bản án số 07/2023/HS-ST ngày 16/01/2023 của Toà án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Bản án đã có hiệu lực pháp luật.

[6]. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đối với các bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật sẽ được Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H phạm tội "Đánh bạc".

2. *Về hình phạt*:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt Nguyễn Văn H 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. *Về hình phạt bổ sung:* Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Phạt Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo 10.000.000đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

4. *Xử lý vật chứng và các khoản tiền có liên quan trong vụ án:*

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen, số Imei: 357908043874174, bên trong lắp 01 thẻ sim, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, số Imei: 359279066011146, bên trong lắp 01 thẻ sim của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vieltel V6311, màu xanh đen, số Imei 1: 358093060388769, Imei 2: 358093060388777, bên trong có lắp 01 thẻ sim của Nguyễn Văn H. (đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/7/2023).

Thu hồi tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng mua bán số lô, số đề gồm: Nguyễn Văn T 43.810.000đồng, Nguyễn Văn H 1.995.000đồng. Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn H đã nộp số tiền 115.000đồng. Xác nhận Công an huyện Tam Dương đã nộp số tiền vào tài khoản số 3949.0.1047605 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh

Phúc lập ngày 27/7/2023. Nguyễn Văn H còn phải nộp số tiền 1.880.000đồng (Một triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

5. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí toà án, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo*:

Căn cứ Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hội thẩm nhân dân		**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
Nguyễn Đình La	**Hoàng Thị Hanh**	**Nguyễn Thanh Thảo**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Dương;
- Công an huyện Tam Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Dương;
- Lưu HS,bộ phận theo dõi THAHS,văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Thảo